

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số 43/2018/HNGĐ-ST

Ngày 28/ 9/ 2018

(V/v T/ c Hôn nhân và gia đình)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên
- Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh, ông Nguyễn Xuân Trường.
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuận-Thư ký TAND huyện H Hòa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H Hòa tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên

Ngày 28/ 9/ 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 155/ 2018/ TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 về việc " Tranh chấp Hôn nhân và gia đình".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62 /2018/QĐXX- ST ngày 13/ 8/ 2018 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn N - SN 1983 (Có đơn đề nghị vắng mặt).

2/ Bị đơn : Chị Nguyễn Thị H - SN 1988(Có mặt) .

Cùng HKTT và nơi cư trú : Thôn Tân Kết, xã Đức Thắng, H. H Hòa, T. Bắc Giang.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn N trình bày: Anh N và chị Nguyễn Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Thắng huyện H Hòa tháng 4/ 2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ngay, hạnh phúc được một thời gian thì mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, hay cãi nhau nên tình cảm vợ chồng không còn.Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không thành nên ly thân từ tháng 12 / 2016 đến nay . Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau sống. Anh N thấy tình cảm vợ chồng không còn không thể đoàn tụ được, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn chị H.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Ánh Quyên - Sinh ngày 19. 3. 2017, hiện đang sinh sống với chị H, anh N đề nghị giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng vì anh N hay phải đi làm xa; trường hợp chị H không yêu cầu nuôi con chung thì anh N yêu cầu trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung .

- Về tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại, nợ , công sức và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Anh N yêu cầu Tòa án không hòa giải và đề nghị vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng

2/ Bị đơn là chị Nguyễn Thị H tại phiên tòa , tại bản tự khai tại Tòa án trình bày: Anh N và chị H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Thắng, huyện H Hòa tháng 4/ 2014 . Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ngay cho đến nay không có mâu thuẫn gì vì anh N vẫn về gia đình, vợ chồng vẫn cùng nhau nuôi dưỡng con chung. Anh N trình bày vợ chồng ly thân từ tháng 12/ 2016 đến nay là sai sự thật. Chị H xác định vợ chồng không có mâu thuẫn gì trầm trọng, vẫn quan tâm tới nhau . Do vậy anh N yêu cầu ly hôn thì chị H không đồng ý vì muốn vợ chồng đoàn tụ.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Ánh Quyên - Sinh ngày 19. 3. 2017, hiện đang sinh sống với chị H. Chị H không đồng ý ly hôn nhưng yêu cầu nuôi dưỡng con chung. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con : Không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ , công sức và các vấn đề khác: Tại bản tự khai và phiên họp kiểm tra và công khai chứng cứ ngày 31. 7. 2018 tại trụ sở Tòa án huyện H Hòa, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tại phiên tòa hôm nay chị H trình bày : Nếu anh N cương quyết yêu cầu ly hôn thì chị H yêu cầu Tòa án chia tài sản chung vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1/Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Anh N vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị được xét xử vắng mặt, nên Tòa án xét xử vắng mặt anh N là đúng quy định tại khoản 1, điều 227 và khoản 1, điều 228- Bộ luật tố tụng dân sự .

-Về quan hệ hôn nhân : Anh N và chị H có đủ điều kiện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Thắng, huyện H Hòa nên là hôn nhân hợp pháp. Do vậy yêu cầu khởi kiện của anh N là có căn cứ cần xem xét giải quyết theo điều 51- Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì anh N, chị H phát sinh mâu thuẫn như anh N trình bày là vợ chồng không hợp nhau, nên tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không thành nên ly thân từ tháng 12/ 2016 đến nay . Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm

đến nhau, bỏ mặc nhau sống; chị H trình bày vợ chồng không có mâu thuẫn gì vì anh N vẫn về gia đình, vợ chồng vẫn cùng nhau nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên bản thân anh N yêu cầu không hòa giải với chị H, đồng thời vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn chị H. Do vậy Hội đồng xét xử nhận định: Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh N và chị H đã trầm trọng nên không thể hòa giải, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh N.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Ánh Quyên - Sinh ngày 19. 3. 2017, hiện đang sinh sống với chị H. Chị H không đồng ý ly hôn nhưng yêu cầu nuôi dưỡng con chung, anh N cũng đề nghị giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, do vậy cần giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là đúng quy định Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đồng thời đảm bảo quyền lợi chính đáng của chị H và sự phát triển toàn diện của con chung.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu nên anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ, công sức và các vấn đề khác: Tại phiên tòa hôm nay chị H yêu cầu Tòa án chia tài sản chung vợ chồng. Tuy nhiên tại bản tự khai và phiên họp kiểm tra và công khai chứng cứ ngày 31. 7. 2018 tại trụ sở Tòa án huyện H Hòa, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại, nợ, công sức và các vấn đề khác; do vậy căn cứ điều 200- Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu chia tài sản chung của chị H. Trường hợp chị H có yêu cầu khởi kiện chia tài sản chung vợ chồng thì giải quyết tại vụ án khác.

Các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

2/ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H Hòa tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc thực hiện Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, cũng như việc chấp hành luật pháp của những người tham gia tố tụng, việc tiến hành thu thập chứng cứ và kiểm tra các chứng cứ đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật.

- Đề nghị áp dụng các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, và 84- Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 227, 228, 271 và 273 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

- Quan hệ hôn nhân: Anh N được ly hôn chị H

- Về con chung: Giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Ánh Quyên - Sinh ngày 19. 3. 2017. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung, tài sản riêng, nợ, công sức và các vấn đề khác: Tại phiên tòa hôm nay chị H yêu cầu Tòa án chia tài sản chung vợ chồng. Tuy nhiên tại phiên họp kiểm tra và công khai chứng cứ ngày 31. 7. 2018, chị H không yêu cầu Tòa án

giải quyết tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại, nợ, công sức và các vấn đề khác nên không chấp nhận yêu cầu chia tài sản chung của chị H.Trường hợp chị H có yêu cầu khởi kiện chia tài sản chung vợ chồng thì giải quyết tại vụ án khác . Các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết.

- Án phí sơ thẩm : Anh N phải chịu án phí 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Căn cứ nội dung trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng các điều 51, điều 56, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83, điều 84- Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 147; khoản 1, điều 227 , khoản 1, điều 228, điều 271 và điều 273- Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn N được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

-Về con chung: Giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Ánh Quyên - Sinh ngày 19. 3. 2017, anh N được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con theo điều 84- Luật hôn nhân và gia đình.

-Về cấp dưỡng nuôi con: Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung .

-Tài sản chung, tài sản riêng, nhà ở, quyền sử dụng đất các loại, nợ , công sức và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết.

-Án phí sơ thẩm: Anh N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/ 2017/ 0001215, ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H Hòa.

Chị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TAND T, BG
- VKSNDH. H Hòa
- THADSH. H Hòa,
- Dương sự,
- UBND xã Đức Thắng
- Lưu

T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Kiên